

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Dương và ông Hoàng Thanh Diện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2022/TLST-HS ngày 25/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 03/6/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1976 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường Quảng P, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ, karaoke; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến Lập (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Có chồng là Nguyễn Thanh (đã chết) và 02 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Ba Đồn kể từ ngày 28/12/2021 đến ngày 20/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Phạm Thị H, sinh năm 2001, nơi cư trú: Thôn Văn H, xã Quảng T, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Chị Kha Thị P, sinh năm 1997, nơi cư trú: Bản Huồi C, xã Hữu Kh, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 2001, nơi cư trú: Thôn Cao C, xã Quảng H, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1997, nơi cư trú: Thôn Cao C, xã Quảng H, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 2003, nơi cư trú: Thôn Thanh T, xã Quảng H, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 05/11/2021, Phạm Thị H, trú tại thôn Văn H, xã Quảng T, huyện Quảng T, tỉnh Quảng Bình đến nhà nghỉ trọ, karaoke “Triệu Lan” gặp Nguyễn Thị L, trú tại TDP Cầu, phường Quảng P, thị xã Ba Đ chủ nhà trọ để xin làm nhân viên phục vụ. Đến ngày 07/12/2021, Kha Thị P, trú tại bản Huồi C, xã Hữu Khuông, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An đến nhà nghỉ trọ, karaoke “Triệu - Lan” gặp Nguyễn Thị L để xin làm nhân viên phục vụ. Quá trình làm nhân viên hát karaoke, Nguyễn Thị Lan đặt vấn đề với Hạnh và Pèm làm gái bán dâm tại nhà nghỉ trọ, karaoke “Triệu Lan” thì hai người đồng ý. Hai bên thống nhất thỏa thuận giá cả mỗi lần bán dâm, thường gọi là "Đi nhanh" thì khách phải trả số tiền 300.000 đồng đến 400.000 đồng/lượt. Trong đó, Lan được hưởng một nửa (tức là 150.000 đồng đến 200.000 đồng), số còn lại gái bán dâm hưởng.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 28/12/2021, Nguyễn Thị L đang ở nhà nghỉ trọ của mình thì có anh Nguyễn Anh T, Nguyễn Tuấn V, đều trú tại thôn Cao Cự, xã Quảng H, thị xã Ba Đ và Nguyễn Việt H, sinh năm 2003 trú tại thôn Thanh Tân, xã Quảng H, thị xã Ba Đồn đi vào nhà nghỉ trọ, karaoke “Triệu Lan” để hát karaoke tại phòng VIP1. Nguyễn Thị Lan bố trí Phạm Thị H và Kha Thị P vào phục vụ hát theo yêu cầu của những người trên. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, thì Nguyễn Anh T và Nguyễn Tuấn V dẫn theo Phạm Thị H và Kha Thị P đi ra gặp L tại phòng khách, Tuấn nói: “chị Lan à, cho hai đứa bọn em đi nhanh thì Lan trả lời: “đứa mô đi thì đi nhanh đi”, Tuấn nói tiếp “giá mấy”, Lan trả lời: “chiều chuộng thì 400.000 đồng, bình thường thì 300.000 đồng”. Sau đó Tuấn và Vũ thống nhất chọn Phạm Thị H và Kha Thị P để mua bán dâm, Tuấn nói tiếp “hai con ni mấy”, Lan trả lời “Bình thường thì 600.000 đồng thôi”, Tuấn nói “lại lấy tiền nì” thì Lan bảo Pèm “Lại mà lấy đi tề”, rồi Tuấn đưa tiền mua dâm cho Pèm (gồm tiền mua dâm của Tuấn và Vũ) số tiền 610.000 đồng (sáu trăm mười ngàn đồng) rồi Tuấn và Hạnh đi lên phòng 204, còn Vũ và Pèm đi lên phòng 201 nhà nghỉ trọ, karaoke “Triệu Lan” để thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác của Công an thị xã Ba Đồn kiểm tra, phát hiện quả tang. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Lan về hành vi chứa mại dâm và thu giữ các đồ vật, tài liệu có liên quan.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, thu giữ trong quá trình bắt quả tang tại phòng nghỉ số 204 gồm: 01 vỏ bao cao su màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei, đã bị xé rách; 01 ruột bao cao su, màu trắng, đã qua sử dụng; 03 bao cao su màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei chưa qua sử dụng. Thu giữ tại phòng nghỉ số 201 gồm: 01 vỏ bao cao su màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei, đã bị xé rách; 01 ruột bao cao su, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 bao cao su, màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei, chưa qua sử dụng. Thu giữ từ Kha Thị Pèm số tiền: 610.000 đồng (sáu trăm mười ngàn đồng). Ngoài ra, quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị L, Cơ quan điều tra còn thu giữ được thêm 23 (hai mươi ba) bao cao su màu trắng, nhãn hiệu Condom HuaLei, chưa qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSBD ngày 25 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Lan về tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 327; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước (từ ngày 28/12/2021 đến ngày 20/01/2022).

Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Quảng P, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Điều tra viên; cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 15 phút, ngày 28/12/2021 tại tổ dân phố Cầu, phường Quảng Phong, thị xã Ba Đồn, Nguyễn Thị L đã dùng các phòng nghỉ trọ số 201 và 204 thuộc nhà nghỉ trọ, karaoke “Triệu Lan” của mình để làm địa điểm cho các đối tượng thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị Công an thị xã Ba Đồn bắt quả tang. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo về tội chứa mại dâm là có căn cứ. Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Lan đã phạm tội “Chứa mại dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi chứa mại dâm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với động cơ vụ lợi. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, thuần phong mỹ tục của dân tộc và là nguyên nhân làm lây truyền bệnh tật, ảnh hưởng xấu đến hạnh phúc của các gia đình. Vì vậy cần có

một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng răn đe và giáo dục và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong quá trình tại ngoại tại địa phương, bị cáo đã tích cực giúp đỡ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn phát hiện tội phạm, bị cáo có bố là ông Nguyễn Tiến p là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo khi lượng hình là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt: Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi của bị cáo Lan là nghiêm trọng, nhưng bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình và được chính quyền địa phương nơi cư trú có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Thiết nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để giáo dục, mà cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương là cũng đủ nghiêm và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 02 vỏ bao cao su màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei, đã bị xé rách; 02 ruột bao cao su, màu trắng, đã qua sử dụng; 27 bao cao su màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei chưa qua sử dụng.

Tịch thu sung công số Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 610.000 đồng.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 29/4/2022).

[7] Đối với các đối tượng Nguyễn Anh T, Nguyễn Tuấn V, Phạm Thị H và Kha Thị P, có hành vi mua bán dâm đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự đã bị Công an thị xã Ba Đồn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền. Riêng anh Nguyễn Việt Hoàng là người đi theo và tham gia hát karaoke với Tuấn và Vũ nhưng do không biết và không tham gia mua dâm, cơ quan điều tra triệu tập đến nhắc nhở, giáo dục là phù hợp.

[8] Về án phí: bị cáo Nguyễn Thị Lan phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 327; khoản 5 Điều 327; điểm b khoản 1 Điều 47; điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 36 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Chứa mại dâm”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2021 đến ngày 20/01/2022. (Được quy đổi thành 02 tháng 12 ngày). Thời gian còn lại bị cáo phải chấp hành là 21 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Quảng Phong, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

- Xử phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ bao cao su màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei, đã bị xé rách; 02 ruột bao cao su, màu trắng, đã qua sử dụng; 27 bao cao su màu trắng, nhãn hiệu Condom Hualei chưa qua sử dụng.

Tịch thu sung công số Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 610.000 đồng.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 29/4/2022).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(30/6/2022) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Bình;
- VKSND tỉnh Q.Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q.Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường Quảng Phong;
- LưuVP; Hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương